THỰC TRẠNG DẠY VÀ HỌC MÔN XÃ HỘI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO NGÀNH QUẢN LÝ THỂ DỤC THỂ THAO TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO BẮC NINH

Nguyễn Thị Xuân Phương*

Tóm tắt:

Bằng các phương pháp nghiên cứu khoa học thường quy đề tài đã điều tra, mô tả được thực trạng dạy và học môn Xã hội học TDTT cho sinh viên ngành Quản lý TDTT Trường Đại học TDTT Bắc Ninh trên các phương diện: Người dạy, người học, kết quả học tập. Kết quả cho thấy, thực trạng dạy và học môn Xã hội học TDTT cho sinh viên ngành Quản lý TDTT còn nhiều bất cập như: Không có người dạy chuyên trách, chương trình - nội dung giảng dạy còn sơ sài, phương pháp giảng dạy còn đơn điệu, kết quả thi kết thúc môn còn chưa khả quan.

Từ khóa: Thực trạng, môn Xã hội học TDTT, ngành Quản lý TDTT, sinh viên.

Teaching and learning reality of Sports Sociological subject of Sports Management Faculty, Bac Ninh Sports University

Summary:

By using the common scientific research methods, the study has investigated and described the reality of teaching and learning the Sports Sociological subject for students of the Sports Management Faculty, Bac Ninh Sports University under the aspects of teachers, students, learning outcomes, etc. The results show, the reality of teaching and learning the Sports Sociological subject for students of the Sports Management Faculty is still inadequate such as non- specialist teacher, spare teaching content and program, monotonous teaching methods, bad examination outcomes, etc.

Keywords: Reality, Sports Sociological subject, Sports Management Faculty

ĐẶT VẤN ĐỀ

Xã hội học TDTT là một môn học chuyên ngành quan trọng trong chương trình đào tạo cử nhân Quản lý TDTT của Trường Đại học TDTT Bắc Ninh. Tuy nhiên, thực tế giảng dạy nhiều năm qua đã cho thấy rằng việc giảng dạy môn học còn nhiều bất cập. Kết quả điều tra, tìm hiểu thực trạng giảng dạy môn học là việc làm cần thiết để các nhà quản lý nắm bắt được tình hình, từ đó có những điều chỉnh kịp thời nhằm nâng cao chất lượng đào tạo ngành Quản lý TDTT nói riêng và của Trường Đại học TDTT Bắc Ninh nói chung.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu chủ yếu sử dụng các phương pháp sau: Phương pháp quan sát sư phạm, phương pháp điều tra xã hội học, phương pháp toán học thống kê.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Thực trạng về tài liệu giảng dạy của môn học

Cho đến nay, tài liệu chủ yếu phục vụ giảng dạy và học tập môn học Xã hội học TDTT duy nhất vẫn là cuốn Xã hội học TDTT xuất bản năm 2010 của Trường Đại học TDTT Bắc Ninh, ngoài ra hầu như không có bất kỳ một tài liệu tham khảo nào khác nữa. Bên cạnh những điểm ưu việt vốn có thì cuốn giáo trình này cũng đã bộc lộ một số hạn chế nhất định như: Ngôn ngữ mang màu sắc dịch thuật từ tài liệu tiếng nước ngoài quá nhiều; nhiều phần viết, dàn trải, không đi sâu vào trọng tâm; một số vấn đề xã hội trong TDTT chưa được cập nhật kịp thời... Trong khi đó, Xã hội học TDTT ở nước ta cho đến nay vẫn là một môn học mới, hệ thống lí luận chưa định hình vững chắc, còn cần phải bổ sung - hoàn thiện nhiều hơn nữa. Tất cả những điều trên cho thấy nội dung giảng dạy dựa trên cơ sở cuốn giáo trình này đã đến lúc

*TS, Phó trưởng Bộ môn Quản lý TDTT, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

cần phải đổi mới, bổ sung cho phù hợp hơn với yêu cầu của môn học trong điều kiện mới.

2, Thực trạng tổ chức dạy và học

Từ năm 2014 trở về trước, do điều kiện thiếu giáo viên, môn học Xã hội học TDTT vẫn thực hiện theo chế độ thỉnh giảng. Do giảng viên được mời giảng phải đi lại khá xa nên việc tổ chức giảng dạy môn học này được thực hiện theo chế độ đặc biệt, tập trung vào một khoảng thời gian ngắn hạn (khoảng 3 - 4 ngày liên tục sáng chiều) chứ không theo bố trí rải rác 4 - 6 tiết/ tuần theo lịch học tập chung của nhà trường. Điều này ít nhiều cũng sẽ ảnh hưởng đến việc tiếp thu kiến thức của học sinh (Việc giảng dạy tập trung cao độ trong một thời gian ngắn, học sinh rất khó có thể tiêu hóa ngay lượng kiến thức lớn).

Một bất lợi nữa của hình thức tổ chức thỉnh giảng này là Bộ môn gần như không quản lý được chương trình, nội dung giảng dạy. Đơn vị có thẩm quyền mời giảng là Khoa Quản lý TDTT nhưng Khoa lại hầu như không quản lý chuyên môn về chương trình, nội dung giảng dạy. Khoa nhiều lắm là chỉ quản lý thời gian bắt đầu và thời gian kết thúc môn học mà thôi. Trong khi đó, Bộ môn là đơn vị phụ trách chuyên môn về chương trình, nội dung, giáo án giảng dạy thì hầu như không có bất kì vai trò gì trong việc mới giảng này. Vì vậy, sự gắn kết, trao đổi chuyên môn giữa bộ môn và giảng viên được mời giảng hầu như không có.

Như vậy, rõ ràng việc tổ chức giảng dạy môn học này còn nhiều bất cập, chưa khoa học. Điều đó dẫn đến những khó khăn nhất định cho việc học tập, tiếp thu tri thức của học sinh.

3. Thực trạng chương trình, phương pháp giảng dạy môn học

Từ năm 2014 trở về trước, chương trình môn học Xã hội học TDTT dành cho sinh viên Quản lý Trường Đại học TDTT Bắc Ninh được trình bày tại bảng 1.

Bảng 1. Thực trạng phân phối chương trình môn Xã hội học TDTT

TT	Nội dung giảng dạy		Thời gian và hình thức giảng dạy				
			Tổng số giờ	Lên lớp	Bài tập	Thảo luận	Phương pháp giảng dạy
1	Những vấn đề cơ bản của Xã hội học TDTT	Xã hội học là môn khoa học nghiên cứu Xã hội	6	4	1	1	Thuyết trình Thảo luận
		Xã hội học TDTT ở nước ta	2	2			Thuyết trình Thảo luận
		Quan hệ của TDTT với xã hội	8	4	4		Trình bày Toạ đàm
		Cấu trúc xã hội của TDTT	12	8	2	2	Thuyết trình Nêu vấn đề
2	Những nội dung XHH trong các hoạt động TDTT	Phân tích nội dung TDTT quần chúng	8	4	2	2	Nêu vấn đề Diễn giải
		Phân tích nội dung TDTT thành tích cao	6	4	2		Trình bày Toạ đàm
		Phân tíchTT Olympic và TT Quốc tế	8	5	1	2	Nêu vấn đề Toạ đàm
		Thể dục thể thao và lối sống lành mạnh	4	2		2	Thuyết trình Thảo luận
		Xã hội hóa TDTT hiện nay	6	2	2	2	Nêu vấn đề Toạ đàm
Tổng			**60**	**35**	**14**	**11**	

Qua bảng 1 cho thấy, phương pháp giảng dạy được lựa chọn chủ yếu nhất là phương pháp "Thuyết trình", kế đến là các phương pháp "Nêu vấn đề", "Tọa đàm", "Thảo luận" ... Tuy nhiên, ngoại trừ phương pháp "thuyết trình" ra thì tần số sử dụng các phương pháp còn lại là rất ít. Trong khi đó, các phương pháp giảng dạy mới như "trải nghiệm thực tế" hay sử dụng các video, clip minh họa, ứng dụng khoa học công nghệ gần như không có. Điều này chắc chắn ít nhiều ảnh hưởng đến mức độ hứng thú, khả năng tiếp thu và cuối cùng là kết quả học tập của học sinh.

Về tính phù hợp của nội dung, chương trình môn học:

Để đánh giá tính phù hợp của chương trình, nội dung môn học, chúng tôi đã tiến hành phỏng vấn bằng phiếu đối với 10 chuyên gia trong lĩnh vực này. Kết quả phỏng vấn cụ thể được trình bày tại bảng 2.

Bảng 2. Kết quả phỏng vấn chuyên gia về mức độ phù hợp của chương trình, nội dung môn học XHH TDTT (n = 10)

Nội dung phỏng vấn	Số người lựa chọn	%
Hợp lý	0	0%
Không hợp lý	10	100%

Kết quả phỏng vấn cho thấy, 100% chuyên gia được hỏi đánh giá chương trình, nội dung cụ thể của môn học Xã hội học TDTT ở trên là chưa hợp lý. Ý kiến mà đa số các chuyên gia đưa ra chủ yếu là: nội dung về phần Khái quát chung về Xã hội học và Xã hội học TDTT còn quá rườm rà, Phần Mối quan hệ của TDTT với xã hội còn sơ sài, thiếu phần kiến thức về các hiện tượng xã hội tiêu cực trong TDTT, Điều tra xã hội học... (vì đây là đối tượng sinh viên chuyên ngành).

Để làm sáng rõ hơn vấn đề, chúng tôi tiếp tục tiến hành phỏng vấn đối với sinh viên K49 ngành Quản lý TDTT (đối tượng giảng dạy của chương trình), về nội dung môn học. Nội dung phỏng vấn chủ yếu là nhằm điều tra ý kiến đánh giá của sinh viên về chương trình, nội dung môn học có hợp lý, bổ ích hay không; có hứng thú với môn học, giờ giảng hay không. Kết quả phỏng vấn được trình bày cụ thể tại bảng 3.

Kết quả điều tra ở bảng 3 cho thấy: đối với nội dung giảng dạy trên, tỉ lệ sinh viên trả lời "Không thích" tương đối cao, chiếm đến 70%. Đa số sinh viên cho rằng "cấu trúc, nội dung tài liệu chưa hợp lý" với tỉ lệ lên tới 72%. Như vậy, bước đầu có thể nhận định rằng, nội dung giảng dạy cũ không đáp ứng được yêu cầu - nguyện vọng của sinh viên, chưa kích thích được lòng yêu thích - ham muốn học tập của sinh viên.

4. Phương pháp học của sinh viên

Đề tài đã tiến hành phỏng vấn 50 sinh viên K49 ngành Quản lý TDTT về phương pháp học tập môn Xã hội học TDTT. Kết quả được trình bày tại bảng 4.

Bảng 4. Kết quả phỏng vấn phương pháp học tập được sinh viên thường xuyên sử dụng nhất (n = 50)

TT	Phương pháp học tập	m_i	%
1	Nghe - ghi chép đơn thuần	35	70
2	Học thuộc lòng	41	82
3	Làm việc nhóm	8	16
4	Trải nghiệm thực tế	7	14
5	Các phương pháp khác	0	0

Bảng 3. Kết quả phỏng vấn sinh viên về nội dung giảng dạy môn học Xã hội học TDTT (n = 50)

Câu hỏi	Các đáp án	Số người lựa chọn	%
Bạn có thích môn học này không?	Có	15	30
	Không	35	**70**
Bạn thấy cấu trúc, nội dung tài liệu đã hợp lý chưa?	Hợp lý	11	22
	Chưa hợp lý	36	**72**
	Không ý kiến	3	6
Bạn thấy nội dung môn học có sát với thực tế TDTT hiện nay không?	Sát thực	31	62
	Không sát thực	19	38

Kết quả phỏng vấn cho thấy, có đến 70 - 82% sinh viên sử dụng các phương pháp học tập truyền thống, thụ động là "nghe - ghi chép đơn thuần" và "học thuộc lòng", tỉ lệ sinh viên sử dụng các phương pháp học tập chủ động, tích cực, lấy người học là trung tâm rất ít, chỉ từ 14 - 16%. Nguyên nhân của vấn đề này có nhiều, trong đó một phần cũng xuất phát từ việc sinh viên không hứng thú với nội dung giảng dạy của giáo viên.

5. Thực trạng công tác kiểm tra, thi kết thúc môn học

Do việc tổ chức giảng dạy được tiến hành cuốn chiếu trong khoảng thời gian rất ngắn (3 - 4 ngày) nên điểm thành phần (bài kiểm tra trình) gần như được giáo viên sử dụng hình thức chấm những ý kiến phát biểu của sinh viên ngay tại lớp. Còn bài thi kết thúc môn thường sử dụng hình thức làm tiểu luận. Hình thức kiểm tra trình và kết thúc môn như vậy không có thời gian, đề cương cho sinh viên ôn tập, rất khó để tổng hợp kiến thức, từ đó cũng ít nhiều ảnh hưởng đến kết quả học tập của sinh viên.

6. Thực trạng kết quả học tập của sinh viên

Đề tài tiến hành khảo sát - đánh giá kết quả học tập môn học Xã hội học TDTT của sinh viên K48 ngành Quản lý TDTT - đối tượng của nội dung giảng dạy trên. Kết quả cụ thể được trình bày tại bảng 5.

Bảng 5. Kết quả học tập môn Xã hội học TDTT của sinh viên K49 (n = 50)

Xếp loại	Số sinh viên	Tỉ lệ %
Xuất sắc	10	20
Giỏi	14	28
Khá	19	38
Trung bình	6	12
Kém	1	2

Bảng 5 cho thấy, tỉ lệ sinh viên đạt loại Xuất sắc chưa nhiều, chỉ đạt 20%, chủ yếu dừng ở loại Khá (chiếm đến 38%), vẫn còn đến 12% sinh viên đạt điểm Trung bình, cá biệt còn có sinh viên đạt điểm Kém. Đối với môn chuyên sâu 4 trình thì việc đạt điểm Trung bình và Khá có thể coi là không thành công. Nguyên nhân dẫn đến tình trạng này thì có nhiều, nhưng trong đó không thể không kể đến vấn đề nội dung giảng dạy chưa phù hợp, chưa lôi cuốn - kích thích được hứng thú học tập của học sinh.

KẾT LUẬN

Thực trạng việc giảng dạy môn Xã hội học TDTT cho sinh viên ngành Quản lý TDTT của Trường Đại học TDTT Bắc Ninh còn nhiều bất cập như: chưa có giáo viên chuyên trách; tài liệu - giáo trình sơ sài; chương trình - nội dung giảng dạy chưa hợp lý, phương pháp giảng dạy chưa phong phú, hình thức kiểm tra và thi còn cập rập. Hậu quả của tình trạng trên là kết quả học tập môn học chưa cao như mong muốn. Để cải thiện tình trạng này cần phải có sự điều chỉnh ở nhiều khâu mà trước tiên là phải đổi mới nội dung giảng dạy sao cho chuẩn xác, đầy đủ, phong phú và có sức hấp dẫn, hứng thú với người học. Có như vậy mới có thể từng bước nâng cao được chất lượng đào tạo môn học nói riêng và ngành học nói chung.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Tất Dong, Lê Ngọc Hùng (2010), *Xã hội học,* Nxb Đại học quốc gia Hà Nội, Hà Nội.

2. Vũ Thái Hồng, Dương Nghiệp Chí, Lương Kim Chung (2010), *Xã hội học TDTT*, Nxb TDTT, Hà Nội.

3. Phạm Văn Quyết, Nguyễn Quý Thanh (2001), *Phương pháp nghiên cứu Xã hội học,* Nxb Đại học quốc gia Hà Nội, Hà Nội.

4. Nguyễn Xuân Sinh và cộng sự (2012), *Giáo trình Lí luận và phương pháp NCKH TDTT,* Nxb TDTT, Hà Nội.

5. Lu Yuanzhen (2004), *Xã hội học TDTT*, Nxb Giáo dục đại học, Bắc Kinh Trung Quốc.

(Bài nộp ngày 5/11/2016, phản biện ngày 20/11/2016, duyệt in ngày 5/12/2016)